

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TẢO VIỆT NAM



VASTCOM

BẢO VẬT TỬ THIÊN NHIÊN

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Đối với sản phẩm TPBS Vastcom Phyco

Tên cơ sở: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
TẢO VN

Đại diện cơ sở: Nguyễn Văn Hùng

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Điện thoại: 02383660678

Địa chỉ trụ sở: Xóm 6, xã Quỳnh Lương, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh
Nghệ An, Việt Nam

Nghệ An, tháng 12 năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 09/VASTCOM/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TẢO VN

Địa chỉ: Xóm 6, xã Quỳnh Lương, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Điện thoại: 02383660678

Mã số doanh nghiệp: 2901494848

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: mã số 40-06-1876-SXKD; số sấp: 57/2021/NNPTNT-NA; ngày cấp 12 tháng 10 năm 2021. Nơi cấp: Chi cục quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Nghệ An. Có hiệu lực đến ngày 11 tháng 10 năm 2024.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung Vastcom PHYCO

2. Thành phần:

Phycocyanin (chiết xuất từ tảo Spirulina): 60%

Tinh bột nghệ đen (Nga truật): 28%

Nấm đông trùng hạ thảo: 4%

Sinh khối nấm linh chi: 4%

Nano Curcumin 10%: 4%

Phụ liệu: vỏ nang gelatin.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng được ghi trên bao bì sản phẩm.

4. Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô, mát, tránh ánh nắng chiếu trực tiếp.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

5.1. Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng trong vỉ (nhôm hoặc nhựa PVC), chai lọ (nhựa PET hoặc thủy tinh) và được mua của các nhà cung cấp đã được kiểm định, đảm bảo yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm, không phân tán chất độc hại vào thành phẩm, không thay đổi chất lượng sản phẩm.

5.2. Hình thức đóng gói:

- Khối lượng viên: 250mg \pm 7,5%

+ Đóng hộp: 30, 60, 90, 100, 200 viên.

+ Đóng vỉ: 2 vỉ, 3 vỉ, 4 vỉ, 5 vỉ, vỉ 5 viên, vỉ 10 viên.



- Yêu cầu thành phẩm: Phải đảm bảo kín, không rách, đầy đủ nhãn hàng hóa trước khi lưu hành trên thị trường.

- Bao bì vận chuyển: Thùng cactong 5 lớp đảm bảo khô, sạch, yêu cầu đảm bảo chắc chắn không bị tác động vật lý ảnh hưởng đến chất lượng của sản phẩm, để vận chuyển thành phẩm là 50 lọ/thùng hoặc theo yêu cầu của khách hàng.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Công ty Cp khoa học công nghệ Tảo VN sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia: QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm;

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia: QCVN 8-2: 2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia: QCVN 8-3: 2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

Thực hiện ghi nhãn sản phẩm theo Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa và Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Nghệ An, ngày 19 tháng 12 năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

CÔNG TY CP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TẢO VN



NGUYỄN VĂN HÙNG

| TT | Tên chỉ tiêu | Đơn vị tính | Mức công bố | Mức quy định | Văn bản tham khảo/áp dụng |
|----|---------------------------------|-------------|------------------|-----------------|---------------------------|
| 1 | Escherichia coli | CFU/g | KPH | 0 | 46/2007/BYT |
| 2 | Coliform | CFU/g | <10 | 10 | |
| 3 | Clostridium perfringens | CFU/g | KPH | 0 | |
| 4 | Staphylococcus aureus | CFU/g | KPH | 0 | |
| 5 | Pseudomonas aeruginosa | CFU/g | KPH | 0 | |
| 6 | Tổng số VSV hiếu khí | CFU/g | <10 ⁴ | 10 ⁴ | |
| 7 | Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc | CFU/g | <10 | 10 | |
| 8 | Aflatoxin tổng số | µg/kg | <3 | <3 | QCVN 8-1:2011/BYT |

5.3. Giới hạn về kim loại nặng

| TT | Tên chỉ tiêu | Đơn vị tính | Mức công bố | Mức quy định | Văn bản tham khảo/áp dụng |
|----|-----------------------|-------------|-------------|--------------|---------------------------|
| 1 | Hàm lượng chì (Pb) | Mg/kg | KPH | <3 | QCVN 8-2:2011/BYT |
| 2 | Hàm lượng Cadimi (Cd) | Mg/kg | KPH | <1 | |



Nghệ An, ngày 19 tháng 12 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TÀO VIỆT NAM



NGUYỄN VĂN HÙNG

| TT | Tên chỉ tiêu | Đơn vị tính | Mức công bố | Mức quy định | Văn bản tham khảo/áp dụng |
|----|---------------------------------|-------------|------------------|-----------------|---------------------------|
| 1 | Escherichia coli | CFU/g | KPH | 0 | 46/2007/BYT |
| 2 | Coliform | CFU/g | <10 | 10 | |
| 3 | Clostridium perfringens | CFU/g | KPH | 0 | |
| 4 | Staphylococcus aureus | CFU/g | KPH | 0 | |
| 5 | Pseudomonas aeruginosa | CFU/g | KPH | 0 | |
| 6 | Tổng số VSV hiếu khí | CFU/g | <10 ⁴ | 10 ⁴ | |
| 7 | Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc | CFU/g | <10 | 10 | |
| 8 | Aflatoxin tổng số | µg/kg | <3 | <3 | QCVN 8-1:2011/BYT |

5.3. Giới hạn về kim loại nặng

| TT | Tên chỉ tiêu | Đơn vị tính | Mức công bố | Mức quy định | Văn bản tham khảo/áp dụng |
|----|-----------------------|-------------|-------------|--------------|---------------------------|
| 1 | Hàm lượng chì (Pb) | Mg/kg | KPH | <3 | QCVN 8-2:2011/BYT |
| 2 | Hàm lượng Cadimi (Cd) | Mg/kg | KPH | <1 | |



Nghệ An, ngày 19 tháng 12 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TÀO VIỆT NAM



NGUYỄN VĂN HÙNG

THÀNH PHẦN:

Phycocyanin
Tinh bột nghệ đen
Đông trùng hạ thảo khô
Nấm linh chi
Nano curcumin

Phụ liệu: Vỏ nang gelatin.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

Nên sử dụng cho người có sức khỏe kém, suy nhược cơ thể, Người bị bệnh ung thư, người cần nâng cao sức đề kháng sau quá trình hóa trị, xạ trị. Người cần tăng cường hệ miễn dịch tự nhiên.

CÁCH DÙNG:

- Người lớn: 2 viên/lần/ngày.
- Trẻ em từ 12 tuổi trở lên: 1 viên/lần/ngày.
Nên uống vào buổi sáng, sau khi ăn.
Chú ý: Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.
Khối lượng trung bình viên: 250mg/viên±7,5%



HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN:

Bảo quản nơi khô, mát, tránh ánh nắng chiếu trực tiếp.

Tiêu chuẩn: TCCS

Số công bố: 09/VASTCOM/2023

LSX:

NSX:

HSD:

Thương nhân công bố và chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm:
CÔNG TY CP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TẢO VN

Địa chỉ: Quỳnh Lương, Quỳnh Lưu, Nghệ An

Điện thoại: 02383 660 678

CSKH: 0989 432 367

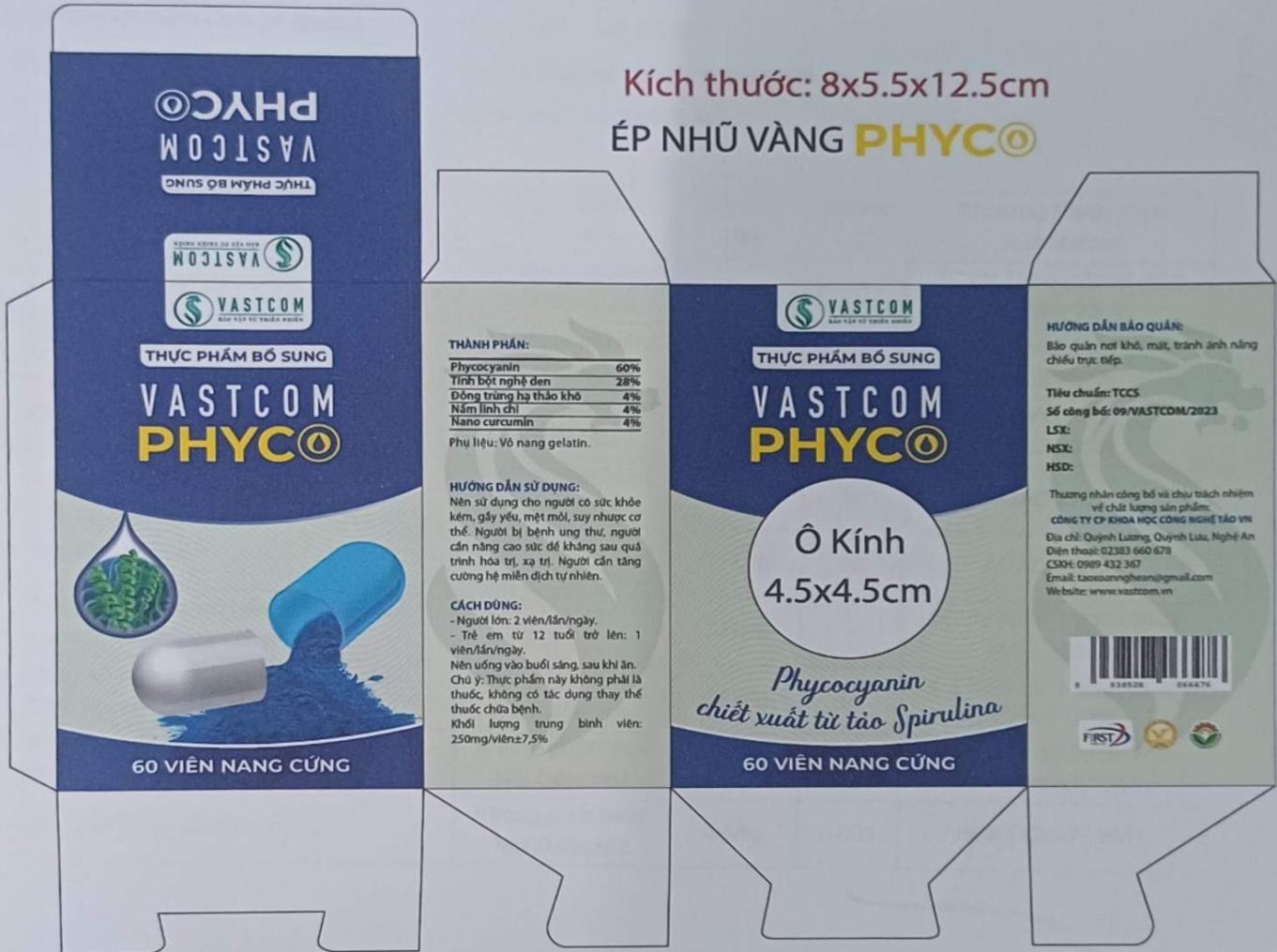
Email: taocoinnghesvn@gmail.com

Website: www.vastcom.vn



Kích thước: 8x5.5x12.5cm

ÉP NHŨ VÀNG **PHYC**



THÀNH PHẦN:

| | |
|------------------------|-----|
| Phycocyanin | 60% |
| Tinh bột nghệ đen | 28% |
| Đông trùng hạ thảo khô | 4% |
| Nấm linh chi | 4% |
| Nano curcumin | 4% |

Phụ liệu: Vỏ nang gelatin.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

Nên sử dụng cho người có sức khỏe kém, gầy yếu, mệt mỏi, suy nhược cơ thể. Người bị bệnh ung thư, người cần nâng cao sức đề kháng sau quá trình hóa trị, xạ trị. Người cần tăng cường hệ miễn dịch tự nhiên.

CÁCH DÙNG:

- Người lớn: 2 viên/lần/ngày.
- Trẻ em từ 12 tuổi trở lên: 1 viên/lần/ngày.
Nên uống vào buổi sáng, sau khi ăn.
Chú ý: Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.
Khối lượng trung bình viên: 250mg/viên±7,5%

THỰC PHẨM BỔ SUNG

VASTCOM
PHYC

Ô Kính
4.5x4.5cm

Phycocyanin
chiết xuất từ tảo Spirulina

60 VIÊN NANG CỨNG

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN:

Bảo quản nơi khô, mát, tránh ánh nắng chiếu trực tiếp.

Tiêu chuẩn: TCCS

Số công bố: 09/VASTCOM/2023

LSX:

NSX:

HSD:

Thương nhân công bố và chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm:

CÔNG TY CP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TẢO VN

Địa chỉ: Quỳnh Lương, Quỳnh Lưu, Nghệ An

Điện thoại: 02383 660 678

CSKH: 0989 432 367

Email: taocoinnghesvn@gmail.com

Website: www.vastcom.vn

